

QUYẾT ĐỊNH

Về việc bãi bỏ một số thủ tục hành chính lĩnh vực Địa chất và khoáng sản thuộc thẩm quyền giải quyết và phạm vi quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Sóc Trăng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Sóc Trăng tại Tờ trình số 2974/TTr-STNMT ngày 02/11/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bãi bỏ Quyết định số 485/QĐ-UBND ngày 27/02/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành thuộc thẩm quyền giải quyết và phạm vi quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Sóc Trăng và bãi bỏ một số thủ tục hành chính được ban hành kèm theo các Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, cụ thể:

1. Quyết định số 638/QĐ-UBND ngày 19/3/2018 về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Sóc Trăng.

2. Quyết định số 2921/QĐ-UBND ngày 05/11/2018 về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Sóc Trăng.

(Kèm theo danh mục).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Thông tin và Truyền thông, tỉnh Sóc Trăng và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. *VM*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- Công TTĐT tỉnh;
- Trung tâm PVHCC;
- Lưu: VT.

ant

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



[Handwritten signature]
Vương Quốc Nam



DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BÃI BỎ LĨNH VỰC ĐỊA CHẤT VÀ KHOÁNG SẢN THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT VÀ PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH SÓC TRĂNG
(Ban hành kèm theo Quyết định số 274 2/QĐ-UBND ngày 08 tháng 11 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)

STT	Tên thủ tục hành chính	Lý do bãi bỏ
I	Quyết định số 485/QĐ-UBND ngày 27/02/2019	
1	Cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản	Thực hiện theo Quyết định số 2901/QĐ-BTNMT ngày 06/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.
2	Chuyển nhượng quyền thăm dò khoáng sản	
II	Quyết định số 638/QĐ-UBND ngày 19/3/2018 và Quyết định số 2921/QĐ-UBND ngày 05/11/2018	
1	Gia hạn Giấy phép thăm dò khoáng sản	Thực hiện theo Quyết định số 2901/QĐ-BTNMT ngày 06/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.
2	Trả lại Giấy phép thăm dò khoáng sản hoặc trả lại một phần diện tích khu vực thăm dò khoáng sản	
3	Phê duyệt trữ lượng khoáng sản	
4	Chấp thuận tiến hành khảo sát thực địa, lấy mẫu trên mặt đất để lựa chọn diện tích lập đề án thăm dò khoáng sản	
5	Cấp, điều chỉnh Giấy phép khai thác khoáng sản; cấp Giấy phép khai thác khoáng sản ở khu vực có dự án đầu tư xây dựng công trình	
6	Đấu giá quyền khai thác khoáng sản ở khu vực chưa thăm dò khoáng sản	
7	Đấu giá quyền khai thác khoáng sản ở khu vực đã có kết quả thăm dò khoáng sản được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt	
8	Gia hạn Giấy phép khai thác khoáng sản	
9	Chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản	
10	Trả lại Giấy phép khai thác khoáng sản, trả lại một phần diện tích khu vực khai thác khoáng sản	
11	Đóng cửa mỏ khoáng sản	
12	Cấp Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản	
13	Gia hạn Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản	
14	Trả lại Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản	
Tổng số: 16 thủ tục.		